

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu:
Mua vật tư, hóa chất thực hiện đề tài Viện Y sinh Nhiệt đới - Gói số 24**

TỔNG GIÁM ĐỐC

Căn cứ Luật đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26/11/2013 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Nghị định 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 58/2016/TT-BTC ngày 29/3/2016 của Bộ Tài chính về việc quy định chi tiết việc sử dụng nguồn vốn nhà nước để mua sắm nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của cơ quan nhà nước, đơn vị thuộc lực lượng vũ trang nhân dân, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp;

Căn cứ Thông tư số 05/2021/TT-BQP ngày 12/01/2021 của Bộ Quốc phòng về việc quy định một số nội dung về lựa chọn nhà thầu trong phạm vi quản lý của Bộ Quốc phòng;

Căn cứ Quyết định số 3580/QĐ-TTNDVN ngày 27/9/2023 của Tổng Giám đốc Trung tâm Nhiệt đới Việt - Nga về việc phê duyệt Yêu cầu báo giá chào hàng cạnh tranh rút gọn gói thầu: Mua vật tư, hóa chất thực hiện đề tài Viện Y sinh Nhiệt đới - Gói số 24;

Căn cứ Báo cáo ngày 01/11/2023 của Tổ thẩm định về việc thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu: Mua vật tư, hóa chất thực hiện đề tài Viện Y sinh Nhiệt đới - Gói số 24;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Hậu cần - Kỹ thuật và Trưởng phòng Tài chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu: Mua vật tư, hóa chất thực hiện đề tài Viện Y sinh Nhiệt đới - Gói số 24, với các nội dung sau:

1. Nội dung gói thầu: Mua sắm 54 danh mục hàng hóa (Có Phụ lục chi tiết kèm theo).

2. Đơn vị trúng thầu:

- Tên đơn vị trúng thầu: CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT TƯ THƯƠNG MẠI NGUYỄN PHÚC;

- Địa chỉ: Xóm 1, thôn Lai Xá, xã Kim Chung, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội;

- Mã số thuế: 0108187441.

3. Giá trúng thầu: 197.723.800 đồng (Bằng chữ: Một trăm chín mươi bảy triệu bảy trăm hai mươi ba nghìn tám trăm đồng), giá đã bao gồm thuế phí và các dịch vụ liên quan khác.

4.Nguồn vốn: Ngân sách Quỹ chung năm 2023.

5.Thời gian thực hiện hợp đồng: 10 ngày.

6. Loại hợp đồng: Trọn gói.

Điều 2. Giao cho Viện Y sinh Nhiệt đới chủ trì, phối hợp với Phòng Tài chính, Phòng Hậu cần - Kỹ thuật căn cứ vào nội dung phê duyệt tại Điều 1 có trách nhiệm thông báo kết quả lựa chọn nhà thầu cho Nhà thầu, trình Tổng Giám đốc ký kết hợp đồng và hoàn thiện các thủ tục thanh quyết toán theo quy định Nhà nước và Bộ Quốc phòng.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các đồng chí Viện trưởng Viện Y sinh Nhiệt đới, Trưởng phòng Tài chính, Trưởng phòng Hậu cần - Kỹ thuật và các đồng chí liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- TGD (để báo cáo);
- P TC, V YSNĐ;
- Lưu: VT, HCKT. P05.

**KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**

Đại tá Phạm Duy Nam

Phụ lục
DANH MỤC HÀNG HÓA
GÓI THẦU: MUA VẬT TƯ, HÓA CHẤT THỰC HIỆN ĐỀ TÀI VIỆN Y SINH NHIỆT ĐỚI - GÓI SỐ 24
(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-TTNDVN ngày tháng 11 năm 2023 của TTNDVN)

TT	Danh mục hàng hóa	Hãng/ Xuất xứ	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)	Quy cách, tính năng, thông số kỹ thuật, phụ kiện kèm theo
1	Môi trường nuôi cấy Tryptone Soya Agar	Sigma Aldrich - Mỹ	Hộp	4	9.350.000	37.400.000	<p>Đặc tính: Tryptone Soya Agar là môi trường phổ biến trong nghiên cứu vi sinh vật tại phòng thí nghiệm. Được ứng dụng làm môi trường nuôi cấy nhiều loại vi sinh vật và kiểm tra độ vô trùng trong các quy trình dược phẩm. Hóa chất này thích hợp làm môi trường nuôi cấy, phân lập của nhiều loài sinh vật như nấm, vi khuẩn...Tryptone Soya Agar chứa rất nhiều dinh dưỡng cần thiết cho sự phát triển của các loài vi sinh vật, Sự kết hợp của pepton casein và đậu tương làm cho môi trường giàu dinh dưỡng bởi cung cấp nitơ hữu cơ, đặc biệt amino acid và các peptide chuỗi dài.</p> <p>Quy cách đóng gói: Hộp 500g Bảo quản: 25°C</p>
2	Bộ kit test xác định Asen trong mẫu nước	Lovibond -Đức	Bộ	6	7.040.000	42.240.000	<p>Đặc tính: Được sử dụng để xác định nhanh Asen trong mẫu nước. Độ phân giải: 0-0,005-0,01-0,025-0,05-0,1-0,25-0,5 mg As₃+/5+/1. Thang đo: 0-0,5 mg/l As. Đáp ứng yêu cầu của WHO</p> <p>Quy cách đóng gói: Bộ (100 test) Bảo quản: Nhiệt độ phòng</p>

TT	Danh mục hàng hóa	Hãng/ Xuất xứ	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)	Quy cách, tính năng, thông số kỹ thuật, phụ kiện kèm theo
3	Cồn Etylic 70%	Đức Giang - Việt Nam	Chai	5	66.000	330.000	<p>Đặc tính: Cồn trắng 70 độ là cồn y tế hay còn gọi là cồn ethanol, có công thức là C_2H_6O hoặc C_2H_5OH. Sản phẩm rất thích hợp để tiệt trùng các dụng cụ y tế và sát trùng vết thương do có khả năng diệt khuẩn cao. Trong thời gian tiếp xúc 2 phút, cồn trắng 70 độ VP 500ml có thể diệt các loại khuẩn staphylococcus aureus, pseudomonas aeruginosa, shigella flexneri, bacillus subtilis, mycobacterium tuberculosis, nấm candida albicans. Thành phần 70% Ethanol.</p> <p>Quy cách đóng gói: Chai 1 lit</p> <p>Bảo quản: ở nhiệt độ phòng, nơi khô thoáng, sạch sẽ, dưới 30 độ C</p>
4	Đệm Buffer pH 4.0	Merck - Đức	Chai	2	1.155.000	2.310.000	<p>Đặc tính: Dung dịch chuẩn pH 4. Xác định bằng điện cực thủy tinh đạt tiêu chuẩn DIN 19268 (độ chính xác +/- 0,01) cùng với dung dịch đệm đạt chuẩn DIN 19226, sản phẩm được pha chế từ nguyên liệu tham chiếu cơ sở, trong các phòng thí nghiệm đạt tiêu chuẩn DIN EN ISO / IEC 17025. Có thể dùng để chuẩn lại độ chính xác của các máy đo pH. Không chỉ dùng cho máy đo pH của Hãng Merck mà nó còn dùng để chuẩn cho các máy đo pH của các hãng khác. Giá trị pH : 4,0 (H_2O, 25°C). Khối lượng riêng: 1,01</p>

TT	Danh mục hàng hóa	Hãng/ Xuất xứ	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)	Quy cách, tính năng, thông số kỹ thuật, phụ kiện kèm theo
							g/cm ³ (20°C). Quy cách đóng gói: Chai 1 lit Bảo quản: từ 5°C đến 30°C
5	Kali Dihydrophosphat KH ₂ PO ₄	Merck - Đức	Lọ	1	2.750.000	2.750.000	Đặc tính: Là hỗn hợp muối vô cơ với tên gọi phổ biến là Monopotassium phosphate. KH ₂ PO ₄ tồn tại ở dạng tinh thể màu trắng, không mùi, hòa tan được trong nước nhưng không tan trong ethanol. KH ₂ PO ₄ còn có các tên gọi khác nhau như Kali dihiđrophotphat, kali photphat monobasic, Kali photphat, Monopotosphat monophosphate, Monopotosphat dihydrogen phosphate hoặc được viết tắt là MKP. Khối lượng mol 136,086 g/mol. Khối lượng riêng 2,338 g/cm ³ . Điểm nóng chảy 252,6 °C (525,8 K; 486,7 °F). Điểm sôi 400 °C (673 K; 752 °F). Độ hòa tan trong nước 22,6 g/100 mL (20 °C) và 83,5 g/100 mL (90 °C). Quy cách đóng gói: Lọ (1 kg) Bảo quản: từ 5°C đến 30°C
6	Di-kali Hydrogen phosphate K ₂ HPO ₄	Merck - Đức	Lọ	1	2.640.000	2.640.000	Đặc tính: là một loại muối hòa tan trong nước cao thường được sử dụng làm phân bón và phụ gia thực phẩm làm nguồn photpho và kali cũng như một chất đệm, trong kỹ thuật vi sinh nuôi cấy vi sinh vật. - Khối lượng phân tử: 174,18 g/mol. Tỷ trọng: 2,44 g/cm ³ (20 °C). Giá trị pH: 9 (10 g/l, H ₂ O, 20 °C). Mật độ lớn: 700 - 1000

TT	Danh mục hàng hóa	Hãng/ Xuất xứ	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)	Quy cách, tính năng, thông số kỹ thuật, phụ kiện kèm theo
							kg/m ³ . Độ hòa tan: 1600 g/l tan tốt trong nước, không hòa tan trong ethanol. Quy cách đóng gói: Lọ 0,5 kg Bảo quản: từ 5°C đến 30°C
7	Cồn Etylic dưới 95% dành cho đèn cồn	Đức Giang - Việt Nam	Chai	1	66.000	66.000	Đặc tính: Cồn trắng, nồng độ Ethanol dưới 95%. Sử dụng cho đèn cồn để nung quy cấy và khử trùng đĩa nuôi cấy Quy cách đóng gói: Chai 1 lit Bảo quản: Bảo quản ở nhiệt độ phòng, nơi khô thoáng, sạch sẽ, dưới 30 độ C
8	Ethanol	Merck - Đức	Chai	1	880.000	880.000	Đặc tính: Hóa chất làm thuốc thử trong phân tích hóa học tại phòng thí nghiệm, viện nghiên cứu. Dung môi hòa tan các chất. Dùng trong ngành hóa chất, làm dung môi pha sơn. Dùng trong ngành dược, pha chế dược liệu. Thành phần: - C ₂ H ₅ OH ≥ 99.9 %, Hợp chất cacbonyl ≤ 0.003 %, Aldehydes ≤ 0.001 %. Tính chất: khối lượng mol: 46.07 g/mol; Hình thể: thể lỏng, không màu; Độ pH: 7,0 ở 10 g/l 20 °C; Điểm nóng chảy: - 114,5 °C; Điểm sôi/khoảng sôi: 78,3 °C ở 1.013 hPa; Điểm chớp cháy: 12 °C; Giới hạn dưới của cháy nổ: 3,1 %(V); Giới hạn trên của cháy nổ: 27,7 %(V); Áp suất hóa hơi: 59 hPa ở 20 °C; tỷ trọng hơi tương đối: 1,6; Mật độ: 0,790 - 0,793 g/cm ³ ở 20 °C; Tính tan trong nước: ở 20 °C có thể pha trộn hoàn toàn; Độ nhớt, động lực: 1,2 mPa.s ở 20

TT	Danh mục hàng hóa	Hãng/ Xuất xứ	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)	Quy cách, tính năng, thông số kỹ thuật, phụ kiện kèm theo
							°C Quy cách đóng gói: Chai 1 lit Bảo quản: Từ 5°C đến 30°C
9	Methanol	Merck - Đức	Chai	1	717.200	717.200	Đặc tính: là Chất lỏng trong suốt, không màu, nhẹ, dễ bay hơi, tan hoàn toàn trong nước, có mùi đặc trưng,.. dùng trong phân tích sắc ký khí, được ứng dụng để phân tích cặn bã và môi trường, vi sinh. Khối lượng phân tử: 32,04 g/mol. Khối lượng riêng: 0,792 g/cm ³ . Nhiệt độ nóng chảy: - 98oC. Nhiệt độ sôi: 64,5oC. Áp suất hơi: 128 hPa (ở 20oC). Quy cách đóng gói: Chai 1 lit Bảo quản: Nhiệt độ phòng
10	Đệm Buffer pH 7.0	Merck - Đức	Chai	2	1.320.000	2.640.000	Đặc tính: Đệm Buffer PH7 là một hỗn hợp dùng làm thuốc thử để phân tích và sử dụng làm dung dịch đệm giúp ổn định pH của môi trường và dung dịch mẫu phân tích. Màu sắc: Không màu Mùi đặc trưng: Không mùi Ngưỡng mùi: Không áp dụng được. Độ pH 7,0 ở 20 °C. Điểm nóng chảy: -5 °C. Điểm sôi/khoảng sôi 109 °C ở 1.013 hPa. Tính tan trong nước ở 20 °C hòa tan được. Quy cách đóng gói: Chai 1 lit Bảo quản: từ 5°C đến 30°C
11	Buffer pH 10.0	Merck - Đức	Chai	2	2.420.000	4.840.000	Đặc tính: là một loại hóa chất thí nghiệm dạng lỏng được sử dụng như một loại thuốc thử để phân tích hoặc

TT	Danh mục hàng hóa	Hãng/ Xuất xứ	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)	Quy cách, tính năng, thông số kỹ thuật, phụ kiện kèm theo
							giữ độ PH ổn định. Điểm sôi 110 °C. Mật độ 1.00 g/cm ³ (20 °C). Điểm nóng chảy -6 °C. pH value 10.0 (H ₂ O, 20 °C). Độ hòa tan 20 °C Quy cách đóng gói: Chai 1 lit Bảo quản: từ 5°C đến 30°C
12	Dung dịch đệm photphat khử trùng	Sigma Aldrich - Mỹ	Chai	8	2.530.000	20.240.000	Đặc tính: là dung dịch muối đệm thường sử dụng trong nghiên cứu sinh học, y tế. Nó là một dung dịch muối gốc nước có chứa natri photphat, natri clorua và trong một số công thức, nó có chứa kali clorua và kali photphat. Nồng độ thẩm thấu và nồng độ ion của dung dịch phù hợp với nồng độ của cơ thể người (đẳng trương) và không độc đối với hầu hết các tế bào. Quy cách đóng gói: Chai 1 lit Bảo quản: Nhiệt độ phòng
13	Tấm nuôi cấy tế bào 24 giếng	Sigma Aldrich - Mỹ	Hộp	4	4.050.000	16.200.000	Đặc tính: Đĩa nuôi cấy tế bào 24 giếng thiết kế dạng tấm giảm nguy cơ nhiễm chéo, đáy mỏng làm tăng tính nhất quán, khử trùng bằng electron, không độc hại. Được sử dụng rộng rãi để thao tác nhiều mẫu trên một thí nghiệm khi nuôi cấy. Chất liệu: Nhựa Polystyrene nguyên chất. Thiết kế đĩa dạng tấm giảm nguy cơ nhiễm chéo. Đáy mỏng làm tăng tính nhất quán, khử trùng bằng electron, không độc hại. Đáy giếng phẳng cung cấp độ rõ nét tuyệt vời để kiểm tra bằng kính hiển vi. Diện

TT	Danh mục hàng hóa	Hãng/ Xuất xứ	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)	Quy cách, tính năng, thông số kỹ thuật, phụ kiện kèm theo
							tích lỗ: 0.33cm ² . Dung tích lỗ: 0.2ml Quy cách đóng gói: Hộp 40 chiếc Bảo quản: Nhiệt độ phòng
14	Túi kraft để khử trùng	Trung Quốc	Túi	2	702.000	1.404.000	Đặc tính: Túi kraft khử trùng kích thước 115x200mm dùng trong chống ẩm, ngăn chặn không khí xâm nhập, được khử trùng kỹ. Lớp màng nhôm bên trong ngăn chặn các tác nhân vi khuẩn nấm mốc từ bên ngoài xâm nhập. Ngăn chặn sự biến tính của các hợp chất được chứa bên trong Quy cách đóng gói: Túi 100 chiếc Bảo quản: Nhiệt độ phòng
15	Que cấy gạt tam giác khử trùng (thìa Drigalski) để nuôi cấy	Việt Nam	Chiếc	300	21.600	6.480.000	Đặc tính: Que cấy gạt tam giác bằng thủy tinh được khử trùng dùng trong thí nghiệm nuôi cấy vi sinh, nuôi cấy mô. Chiều dài: 18cm. Cứng cáp và dày dặn, thủy tinh trong suốt chịu nhiệt chịu lực. Quy cách đóng gói: Chiếc Bảo quản: Nhiệt độ phòng
16	Đĩa petri nhựa Ø 90	SPL - Hàn Quốc	Thùng	2	2.700.000	5.400.000	Đặc tính: Đĩa petri nhựa 9 cm x 1,5 cm. Chất liệu: Polystyrene cao cấp, trong suốt, nắp thông hơi để trao đổi khí tốt hơn. Các đĩa có thể xếp chồng. Sử dụng để phân tích vi mô, làm đĩa thạch dùng trong nuôi cấy vi sinh vật, nuôi cấy tế bào, rêu nhỏ. Quy cách đóng gói: Thùng 500 chiếc, 10 chiếc 1 túi Bảo quản: Nhiệt độ phòng
17	Đĩa petri nhựa Ø 90 chia 4	Aptaca - Italia	Thùng	1	2.808.000	2.808.000	Đặc tính: Đĩa petri nhựa 9 cm x 1,5 cm.

TT	Danh mục hàng hóa	Hãng/ Xuất xứ	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)	Quy cách, tính năng, thông số kỹ thuật, phụ kiện kèm theo
	ngăn						Bên trong có ngăn phân chia, chia làm 4 ngăn. Chất liệu: Polystyrene cao cấp, trong suốt, nắp thông hơi để trao đổi khí tốt hơn. Các đĩa có thể xếp chồng. Sử dụng để phân tích vi mô, làm đĩa thạch dùng trong nuôi cấy vi sinh vật, nuôi cấy tế bào, rêu nhỏ. Quy cách đóng gói: Thùng 500 chiếc, 10 chiếc 1 túi Bảo quản: Nhiệt độ phòng
18	Đầu tip thường 10μl	Sorenson - Mỹ	Túi	1	248.400	248.400	Đặc tính: Đầu côn 10μl. Chất liệu: Nhựa polypropylene. Thiết kế kiểu vát để giảm bớt sự đọng mẫu, các loại có dung tích lớn thuận lợi để hút dung dịch từ các thùng sâu và hẹp. Có sẵn trong gói vô trùng và gói rời (không vô trùng). Sử dụng phù hợp với các loại pipet thủ công và pipet điện. Quy cách đóng gói: 1000 chiếc/túi. Bảo quản: Nhiệt độ phòng
19	Đầu tip thường 100μl	Sorenson - Mỹ	Túi	1	226.800	226.800	Đặc tính: Đầu côn 100μl. Chất liệu: Nhựa polypropylene. Thiết kế kiểu vát để giảm bớt sự đọng mẫu, các loại có dung tích lớn thuận lợi để hút dung dịch từ các thùng sâu và hẹp. Có sẵn trong gói vô trùng và gói rời (không vô trùng). Sử dụng phù hợp với các loại pipet thủ công và pipet điện. Quy cách đóng gói: 1000 chiếc/túi. Bảo quản: Nhiệt độ phòng

TT	Danh mục hàng hóa	Hãng/ Xuất xứ	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)	Quy cách, tính năng, thông số kỹ thuật, phụ kiện kèm theo
20	Đầu tip thường 1000μl	Sorenson - Mỹ	Túi	1	248.400	248.400	<p>Đặc tính: Đầu côn 1000μl. Chất liệu: Nhựa polypropylene. Thiết kế kiểu vát để giảm bớt sự đọng mẫu, các loại có dung tích lớn thuận lợi để hút dung dịch từ các thùng sâu và hẹp. Có sẵn trong gói vô trùng và gói rời (không vô trùng). Sử dụng phù hợp với các loại pipet thủ công và pipet điện.</p> <p>Quy cách đóng gói: 1000 chiếc/túi.</p> <p>Bảo quản: Nhiệt độ phòng</p>
21	Đầu tip thường 200μl	Corning - Mỹ	Túi	1	237.600	237.600	<p>Đặc tính: Đầu côn 200μl. Chất liệu: Nhựa polypropylene. Thiết kế kiểu vát để giảm bớt sự đọng mẫu, các loại có dung tích lớn thuận lợi để hút dung dịch từ các thùng sâu và hẹp. Có sẵn trong gói vô trùng và gói rời (không vô trùng). Sử dụng phù hợp với các loại pipet thủ công và pipet điện.</p> <p>Quy cách đóng gói: 1000 cái/túi. Thùng 10 túi</p> <p>Bảo quản: Nhiệt độ phòng</p>
22	Giấy Quỳ Tím Thử Độ pH Thang Đo 1 Đến 14 kèm bảng màu	Trung Quốc	Bộ	10	21.600	216.000	<p>Đặc tính: Giấy Quỳ Tím Thử Độ pH. Giấy có tẩm dung dịch etanol hoặc nước với chất màu tách từ rễ cây địa y, có màu gốc ban đầu là màu tím (nên còn có tên gọi khác là giấy quỳ tím), được sử dụng trong ngành hóa học giúp xác định tính chất axit/bazo của dung dịch thông qua sự thay đổi màu sắc. Khi nhúng mảnh giấy quỳ vào dung dịch, nếu ngả sang màu xanh thì</p>

TT	Danh mục hàng hóa	Hãng/ Xuất xứ	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)	Quy cách, tính năng, thông số kỹ thuật, phụ kiện kèm theo
							dung dịch đó có tính bazo, nếu chuyển sang máy đo thì dung dịch đó mang tính axit còn nếu màu giấy giữ nguyên màu tím thì dung dịch đó trung tính. Khô giấy: 42mm x 8 mm (D x R) Thang đo từ 1 đến 14: Quy cách đóng gói: Bộ (80 miếng kèm bảng màu) Bảo quản: Nhiệt độ phòng
23	Bình tam giác cổ hẹp chịu nhiệt 100ml	Duran - Đức	Chiếc	30	108.000	3.240.000	Đặc tính: Chất liệu: Thủy tinh. Thang chia vạch dễ đọc và dễ dàng ghi chú trên vùng nhãn rộng bằng men trắng, độ bền cao, chịu nhiệt tốt. Dung tích: 100ml. Đường kính đáy: 64mm. Đường kính miệng: 22mm. Chiều cao: 105mm. Có hình tam giác, phù hợp cho việc pha chế hóa chất lỏng. Độ dày thành bình đồng nhất, lý tưởng cho các ứng dụng có nhiệt độ cao. Quy cách đóng gói: Hộp 10 chiếc (hoặc bán lẻ từng chiếc) Bảo quản: Nhiệt độ phòng
24	Bình tam giác cổ hẹp chịu nhiệt 250ml	Duran - Đức	Chiếc	60	113.400	6.804.000	Đặc tính: Chất liệu: Thủy tinh. Thang chia vạch dễ đọc và dễ dàng ghi chú trên vùng nhãn rộng bằng men trắng, độ bền cao, chịu nhiệt tốt. Dung tích: 250 ml. Đường kính đáy: 85mm. Đường kính miệng: 34mm. Chiều cao: 145mm. Có hình tam giác, phù hợp cho việc pha chế hóa chất lỏng. Độ dày thành bình đồng nhất, lý tưởng cho các ứng dụng

TT	Danh mục hàng hóa	Hãng/ Xuất xứ	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)	Quy cách, tính năng, thông số kỹ thuật, phụ kiện kèm theo
							có nhiệt độ cao. Quy cách đóng gói: Hộp 10 chiếc (hoặc bán lẻ từng chiếc) Bảo quản: Nhiệt độ phòng
25	Bình tam giác 500ml	Duran - Đức	Chiếc	2	162.000	324.000	Đặc tính: Chất liệu: Thủy tinh. Thang chia vạch dễ đọc và dễ dàng ghi chú trên vùng nhãn rộng bằng men trắng, độ bền cao. Dung tích: 500 ml. Đường kính đáy: 105mm. Đường kính cổ: 34mm. Chiều cao: 180mm. Có hình tam giác, phù hợp cho việc pha chế hóa chất lỏng. Độ dày thành bình đồng nhất, lý tưởng cho các ứng dụng có nhiệt độ cao. Quy cách đóng gói: Hộp 10 chiếc (hoặc bán lẻ từng chiếc) Bảo quản: Nhiệt độ phòng
26	Chai trung tính 500ml	Duran - Đức	Chiếc	3	108.000	324.000	Đặc tính: Chất liệu: Thủy tinh Dung tích: 500ml. Đường kính 86mm. Chiều cao: 181mm. Thang chia vạch dễ đọc và dễ dàng ghi chú trên vùng nhãn rộng bằng men trắng, độ bền cao, chịu nhiệt tốt. Đồng bộ với chai gồm nắp vặn xanh nhựa PP, và vòng đệm PP giúp không đọng nước khi rót và làm sạch, an toàn trong công việc. Nhiệt độ tiết trùng cho nắp và vòng đệm là 140°C. Quy cách đóng gói: Chiếc Bảo quản: Nhiệt độ phòng
27	Chai trung tính 1000ml	Duran - Đức	Chiếc	3	162.000	486.000	Đặc tính: Chất liệu: Thủy tinh Dung tích: 1000ml. Đường kính 101mm. Chiều cao: 230mm. Thang chia vạch dễ

TT	Danh mục hàng hóa	Hãng/ Xuất xứ	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)	Quy cách, tính năng, thông số kỹ thuật, phụ kiện kèm theo
							đọc và dễ dàng ghi chú trên vùng nhãn rộng bằng men trắng, độ bền cao, chịu nhiệt tốt. Đồng bộ với chai gồm nắp vặn xanh nhựa PP, và vòng đệm PP giúp không đọng nước khi rót và làm sạch, an toàn trong công việc. Nhiệt độ tiệt trùng cho nắp và vòng đệm là 140°C. Quy cách đóng gói: Chiếc Bảo quản: Nhiệt độ phòng
28	Nhíp nhựa dùng 1 lần vô trùng	Việt Nam	Chiếc	100	3.240	324.000	Đặc tính: Nhíp bằng chất liệu nhựa, khử trùng dùng 1 lần. Được sử dụng trong y tế hoặc nghiên cứu khoa học. Kích thước nhỏ, độ cứng cao. Sử dụng trong y tế dùng một lần. Quy cách đóng gói: Chiếc Bảo quản: Nhiệt độ phòng
29	Găng tay cao su không bột	Việt Nam	Hộp	2	97.200	194.400	Đặc tính: Màu xanh. Chất liệu: Cao su Nitrile nhân tạo. Không bột. Kích thước size L. Có tác dụng chống hóa chất (xăng, dầu, dung môi...) Không gây dị ứng cho những người mẫn cảm với latex. Chống đâm thủng cao gấp 3 lần so với găng tay latex. Vùng bàn tay nhám tăng độ ma sát. Dùng được cả 2 tay. Dùng 1 lần, chưa tiệt trùng. Cổ tay se viền giúp đeo găng dễ dàng. Quy cách đóng gói: Hộp Bảo quản: Nhiệt độ phòng
30	Găng tay cao su không bột	Việt Nam	Hộp	2	97.200	194.400	Đặc tính: Màu xanh. Chất liệu: Cao su Nitrile nhân tạo. Không bột. Kích thước size M. Có tác dụng chống hóa chất

TT	Danh mục hàng hóa	Hãng/ Xuất xứ	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)	Quy cách, tính năng, thông số kỹ thuật, phụ kiện kèm theo
							(xăng, dầu, dung môi...) Không gây dị ứng cho những người mẫn cảm với latex. Chống đâm thủng cao gấp 3 lần so với găng tay latex. Vùng bàn tay nhám tăng độ ma sát. Dùng được cả 2 tay. Dùng 1 lần, chưa tiệt trùng. Cổ tay se viền giúp đeo găng dễ dàng. Quy cách đóng gói: Hộp Bảo quản: Nhiệt độ phòng
31	Áo công tác bảo hộ dùng 1 lần	Việt Nam	Bộ	40	86.400	3.456.000	Đặc tính: Bộ đồ công tác áo liền quần là loại quần áo bảo hộ phòng chống dịch bệnh được sản xuất từ chất liệu sợi vô cùng đặc biệt, giúp loại bỏ hiệu quả sự lây lan của vi khuẩn, virus. Đây là các loại quần áo phòng dịch chỉ được dùng 1 lần, đạt tiêu chuẩn Công bố tiêu chuẩn cơ sở LC2020. Ngăn chặn được hóa chất thấm qua vải. Rộng rãi, thoải mái, thông thoáng. Kích thước Size XXL Quy cách đóng gói: Bộ Bảo quản: Nhiệt độ phòng
32	Áo công tác bảo hộ dùng 1 lần	Việt Nam	Bộ	40	86.400	3.456.000	Đặc tính: Bộ đồ công tác áo liền quần là loại quần áo bảo hộ phòng chống dịch bệnh được sản xuất từ chất liệu sợi vô cùng đặc biệt, giúp loại bỏ hiệu quả sự lây lan của vi khuẩn, virus. Đây là các loại quần áo phòng dịch chỉ được dùng 1 lần, đạt tiêu chuẩn Công bố tiêu chuẩn cơ sở LC2020. Ngăn chặn được hóa chất thấm qua vải. Rộng rãi, thoải mái, thông thoáng. Kích thước size M

TT	Danh mục hàng hóa	Hãng/ Xuất xứ	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)	Quy cách, tính năng, thông số kỹ thuật, phụ kiện kèm theo
							Quy cách đóng gói: Bộ Bảo quản: Nhiệt độ phòng
33	Dung dịch sát khuẩn	Việt Nam	Chai	5	108.000	540.000	Đặc tính: Chai nước sát khuẩn có khả năng diệt virus, vi khuẩn, mạnh mẽ, hiệu quả 99.9%. An toàn để sử dụng trên cơ thể con người. Xịt toàn thân: mặt mũi, chân tay mà không ảnh hưởng niêm mạc mắt, mũi, miệng. Loại bỏ vi khuẩn, virus, nấm mốc và mùi hôi. Quy cách đóng gói: Chai 0,5 lit Bảo quản: Nhiệt độ phòng
34	Giấy paraffin	Bemis - Mỹ	Cuộn	2	648.000	1.296.000	Đặc tính: Được dùng để phủ hoặc đập các loại ống nghiệm, cốc đốt, chai vial, đĩa petri, bình cầu, bình tam giác và các loại dụng cụ có bề mặt khác nhau. Là loại màng nhiệt dẻo, không thấm nước, khí có thể đi qua, tự hàn kín nhằm giúp giảm bốc hơi độ ẩm ở mức tối thiểu và là một hàng rào bảo vệ tuyệt vời cho môi trường nuôi cấy bên trong ống nghiệm, bình tam giác, bình cấy mô. Chịu được tối đa 48 giờ so với nhiều chất như dung dịch muối, axit vô cơ và dung dịch kiềm Quy cách đóng gói: nguyên cuộn lớn Kích thước: rộng 10cm, dài 38 mét (hay là 4 inch x 125 feet) được đóng trong hộp Bảo quản: Nhiệt độ phòng
35	Túi đựng rác	Việt Nam	Kg	4	43.200	172.800	Đặc tính: Loại túi rác đen được làm từ nhựa tái chế, Kích thước 120 x 180 cm,

TT	Danh mục hàng hóa	Hãng/ Xuất xứ	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)	Quy cách, tính năng, thông số kỹ thuật, phụ kiện kèm theo
							thường được sử dụng để đựng rác thải, chất thải công nghiệp trong các nhà máy, xưởng sản xuất, khu công nghiệp Quy cách đóng gói: Cuộn 1 kg Bảo quản: Nhiệt độ phòng
36	Giấy bạc	Việt Nam	Cuộn	3	43.200	129.600	Đặc tính: Được dùng rất phổ biến để bao gói, bọc bình thí nghiệm khi khử trùng. Chất liệu: nhôm (Al) có độ tinh khiết rất cao lên đến (99,99%). Quy cách đóng gói: Cuộn 30cm x 20 m Bảo quản: Nhiệt độ phòng
37	Ống xilanh nhựa vô trùng 500ml	Việt Nam	Chiếc	35	97.200	3.402.000	Đặc tính: Dùng để bơm hút các dung dịch, lấy mẫu. Đã khử trùng. Dung tích 500ml. Có thể dùng trong nhiều mục đích khác Quy cách đóng gói: Chiếc Bảo quản: Nhiệt độ phòng
38	Túi lấy mẫu tiệt trùng 207 ml	Nasco - Mỹ	Hộp	1	2.592.000	2.592.000	Đặc tính: Túi đựng mẫu đã tiệt trùng, miệng có băng và ruột kẽm (Tape and Wire) rất tiện lợi để đóng kín và an toàn, khi mở ra, có vị trí cầm tránh tiếp xúc gây nhiễm chéo. Túi cực kỳ dẻo dai, chống rách, vỡ bịch, chịu lực tác động mạnh như rút từ trên cao xuống, va chạm mạnh khi vận chuyển, miệng có tape đóng đảm bảo kín không chảy dung dịch ngay cả khi túi để ngược. Dung tích chứa mẫu lỏng tối đa 207 ml. Kích thước 95x180 mm. Quy cách đóng gói: Hộp (500 chiếc) Bảo quản: Nhiệt độ phòng

TT	Danh mục hàng hóa	Hãng/ Xuất xứ	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)	Quy cách, tính năng, thông số kỹ thuật, phụ kiện kèm theo
39	Túi lấy mẫu tiệt trùng 532 ml	Nasco - Mỹ	Hộp	1	3.456.000	3.456.000	<p>Đặc tính: Túi đựng mẫu đã tiệt trùng, miệng có băng và ruột kẽm (Tape and Wire) rất tiện lợi để đóng kín và an toàn, khi mở ra, có vị trí cầm tránh tiếp xúc gây nhiễm chéo. Túi cực kỳ dẻo dai, chống rách, vỡ bịch, chịu lực tác động mạnh như rút từ trên cao xuống, va chạm mạnh khi vận chuyển, miệng có tape đóng đảm bảo kín không chảy dung dịch ngay cả khi túi để ngược. Dung tích chứa mẫu lỏng tối đa 532 ml. Kích thước 115x230mm.</p> <p>Quy cách đóng gói: Hộp (500 chiếc)</p> <p>Bảo quản: Nhiệt độ phòng</p>
40	Hộp giữ nhiệt 20 lít	Việt Nam	Chiếc	2	648.000	1.296.000	<p>Đặc tính: Hộp giữ nhiệt làm bằng chất liệu Nhựa PP 100% nguyên chất có độ bền cao. Tác dụng giữ nhiệt độ lạnh tuyệt đối (đặc biệt: đá lạnh). Thùng được thiết kế 2 lớp ngăn nhiệt. Thùng có nắp đậy và chốt khóa chặt chẽ. Thùng có tay cầm vững chắc dễ vận chuyển. Sử dụng được với nhiều mục đích. Thẻ tích mẫu chứa tối đa 20l</p> <p>Quy cách đóng gói: Chiếc</p> <p>Bảo quản: Nhiệt độ phòng</p>
41	Hộp gel làm mát	Việt Nam	Chiếc	20	75.600	1.512.000	<p>Đặc tính: Dùng để hút phần nhiệt nóng ở bên ngoài môi trường và giúp duy trì nhiệt độ lạnh để gây ổn định xung quanh đồ cần bảo quản, giúp bảo vệ những sản phẩm có tính nhạy cảm với các mức nhiệt độ gây sốc nhiệt có khả</p>

TT	Danh mục hàng hóa	Hãng/ Xuất xứ	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)	Quy cách, tính năng, thông số kỹ thuật, phụ kiện kèm theo
							năng bị gây hại. Kích thước hộp 9x17x3 cm. Trọng lượng: 400g Quy cách đóng gói: Chiếc Bảo quản: Trong ngăn đông của tủ lạnh để cấp đông, mỗi lần bỏ ra sử dụng từ 8-10h
42	Bình đựng nước 5 lít	Việt Nam	Chiếc	5	64.800	324.000	Đặc tính: Bình nhựa 5 lít được làm từ nhựa PET an toàn tuyệt đối, không chứa BPA. Dùng để chứa nước và các loại dung dịch lỏng. Bình có nắp rất kín giúp nước không bị chảy ra ngoài. Nắp bình đóng mở dễ dàng. Quy cách đóng gói: Chiếc Bảo quản: Nhiệt độ phòng
43	Cốc thủy tinh 1 lít chia vạch	Duran - Đức	Chiếc	2	324.000	648.000	Đặc tính: Chất liệu: Thủy tinh Dung tích: 1000ml. Đường kính 105 mm. Chiều cao: 145 mm. Thang chia vạch dễ đọc và dễ dàng ghi chú trên vùng nhãn rộng bằng men trắng, độ bền cao, chịu nhiệt tốt. Quy cách đóng gói: Chiếc Bảo quản: Nhiệt độ phòng
44	Cốc thủy tinh 5 lít chia vạch	Duran - Đức	Chiếc	1	1.026.000	1.026.000	Đặc tính: Chất liệu: Thủy tinh Dung tích: 5000ml. Đường kính 170 mm. Chiều cao: 270 mm. Thang chia vạch dễ đọc và dễ dàng ghi chú trên vùng nhãn rộng bằng men trắng, độ bền cao, chịu nhiệt tốt. Quy cách đóng gói: Chiếc Bảo quản: Nhiệt độ phòng

TT	Danh mục hàng hóa	Hãng/ Xuất xứ	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)	Quy cách, tính năng, thông số kỹ thuật, phụ kiện kèm theo
45	Phễu thủy tinh đường kính 100 mm	Duran - Đức	Chiếc	2	334.800	669.600	<p>Đặc tính: Chất liệu: Thủy tinh soda-lime. Dùng để gạn và lọc các chất. Đặc biệt thích hợp khi sử dụng với các dung dịch có nhiệt độ cao hay tính ăn mòn cao. Đường kính miệng 100 mm.</p> <p>Quy cách đóng gói: Hộp 10 chiếc (hoặc bán lẻ từng chiếc)</p> <p>Bảo quản: Nhiệt độ phòng</p>
46	Phễu thủy tinh đường kính 80 mm	Duran - Đức	Chiếc	2	280.800	561.600	<p>Đặc tính: Chất liệu: Thủy tinh soda-lime. Dùng để gạn và lọc các chất. Đặc biệt thích hợp khi sử dụng với các dung dịch có nhiệt độ cao hay tính ăn mòn cao. Đường kính miệng 80 mm.</p> <p>Quy cách đóng gói: Hộp 10 chiếc (hoặc bán lẻ từng chiếc)</p> <p>Bảo quản: Nhiệt độ phòng</p>
47	Giá thí nghiệm có kẹp	Trung Quốc	Chiếc	2	496.800	993.600	<p>Đặc tính: Được dùng để làm giá đỡ cho các thí nghiệm khi kết hợp với các loại kẹp ống nghiệm. Để được làm bằng sắt phủ sơn tĩnh điện. Một cọc hình trụ làm bằng inox.</p> <p>Quy cách đóng gói: Chiếc</p> <p>Bảo quản: Nhiệt độ phòng</p>
48	Kéo cắt	Việt Nam	Chiếc	1	151.200	151.200	<p>Đặc tính: Chất liệu Thép carbon không gỉ chất lượng cao. Loại thép không gỉ bình thường dễ tạo hình, sáng, kháng gỉ, an toàn cho sức khỏe. lưỡi kéo sắc nét, siêu bền.</p> <p>Quy cách đóng gói: Chiếc</p> <p>Bảo quản: Nhiệt độ phòng</p>

TT	Danh mục hàng hóa	Hãng/ Xuất xứ	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)	Quy cách, tính năng, thông số kỹ thuật, phụ kiện kèm theo
49	Giấy lọc thí nghiệm Ø 11	Trung Quốc	Hộp	5	64.800	324.000	<p>Đặc tính: Giấy lọc định tính lọc chậm phi 11cm. Tốc độ lọc: Chậm. Đường kính lỗ lọc: 1 - 3 µm. Tốc độ chảy: 70-140s. Hàm lượng tro: 0.15%. Định dạng: Tròn</p> <p>Quy cách đóng gói: Hộp (100 tờ)</p> <p>Bảo quản: Nhiệt độ phòng</p>
50	Tấm nuôi cấy tế bào 96 giếng	Sigma Aldrich - Mỹ	Hộp	1	3.996.000	3.996.000	<p>Đặc tính: Đĩa nuôi cấy tế bào 96 giếng thiết kế dạng tấm giảm nguy cơ nhiễm chéo, đáy mỏng làm tăng tính nhất quán, khử trùng bằng electron, không độc hại. Được sử dụng rộng rãi để thao tác nhiều mẫu trên một thí nghiệm khi nuôi cấy. Chất liệu: Nhựa Polystyrene nguyên chất. Thiết kế đĩa dạng tấm giảm nguy cơ nhiễm chéo. Đáy mỏng làm tăng tính nhất quán, khử trùng bằng electron, không độc hại. Đáy giếng phẳng cung cấp độ rõ nét tuyệt vời để kiểm tra bằng kính hiển vi. Diện tích lỗ: 0.33cm² Dung tích lỗ: 0.2ml.</p> <p>Quy cách đóng gói: Hộp 25 chiếc</p> <p>Bảo quản: Nhiệt độ phòng</p>
51	Nhíp kim loại sắc chiều dài 160 mm	Việt Nam	Chiếc	5	102.600	513.000	<p>Đặc tính: Nhíp dài 160 mm, bằng chất liệu inox không gỉ, đầu nhọn. Độ đàn hồi cao. Được sử dụng để kẹp và gấp vật liệu. Dễ dàng sử dụng</p> <p>Quy cách đóng gói: Chiếc</p> <p>Bảo quản: Nhiệt độ phòng</p>
52	Khẩu trang lọc bụi mịn, hóa chất	Việt Nam	Hộp	4	172.800	691.200	<p>Đặc tính: Khẩu trang có không gian thở lớn và luồng khí được lưu thông hiệu</p>

TT	Danh mục hàng hóa	Hãng/ Xuất xứ	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)	Quy cách, tính năng, thông số kỹ thuật, phụ kiện kèm theo
							quả. Thiết kế 4 lớp, chất liệu sạch, mềm mịn, thoáng khí. Hỗ trợ ngăn ngừa: Bụi, vi khuẩn và các bệnh nguy hiểm lây qua đường hô hấp. Không gây dị ứng, an toàn cho da. Lớp vải không dệt bên trong tiếp xúc với da, không có lông tơ, không gây ngứa, dị ứng. Quy cách đóng gói: Hộp 50 chiếc Bảo quản: Nhiệt độ phòng
53	Ống fancoi 15ml	SPL – Hàn Quốc	Túi	1	2.592.000	2.592.000	Đặc tính: Chất liệu: Polypropylene. Dung tích: 15ml. Độ bền cao, trong suốt, khả năng chịu hóa chất tốt. Có thang Chia vạch rõ ràng, vùng nhãn trắng dễ dàng ghi chú, rộng. Thiết kế ren đôi giúp giảm luồng chéo, nắp có thể dễ dàng mở và đậy. Sử dụng tia gama để tiệt trùng. Nhiệt độ làm việc: - 20°C – 121°C (Ngoại trừ nắp phẳng). Có thể chịu được ly tâm 8,400 – 9,400 RCF tương ứng. Quy cách đóng gói: Túi (500 chiếc) Bảo quản: Nhiệt độ phòng
54	Ống fancoi 50ml	SPL – Hàn Quốc	Túi	1	1.512.000	1.512.000	Đặc tính: Chất liệu: Polypropylene. Dung tích: 50ml. Độ bền cao, trong suốt, khả năng chịu hóa chất tốt. Có thang Chia vạch rõ ràng, vùng nhãn trắng dễ dàng ghi chú, rộng. Thiết kế ren đôi giúp giảm luồng chéo, nắp có thể dễ dàng mở và đậy. Sử dụng tia gama để tiệt trùng. Nhiệt độ làm việc: - 20°C - 121°C (Ngoại trừ nắp phẳng).

TT	Danh mục hàng hóa	Hãng/ Xuất xứ	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)	Quy cách, tính năng, thông số kỹ thuật, phụ kiện kèm theo
							Có thể chịu được ly tâm 8,400 – 9,400 RCF tương ứng. Quy cách đóng gói: Túi (500 chiếc) Bảo quản: Nhiệt độ phòng
	Tổng cộng					197.723.800	

Bằng chữ: Một trăm chín mươi bảy triệu bảy trăm hai mươi ba nghìn tám trăm đồng./.